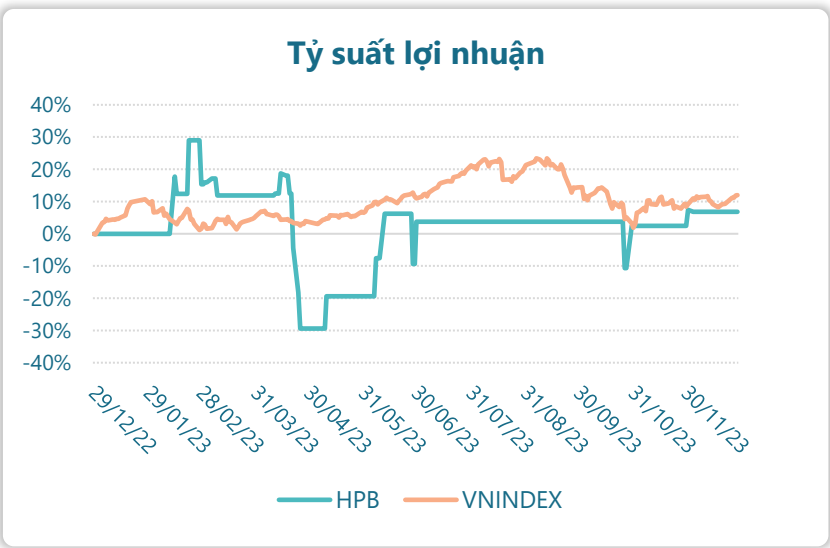
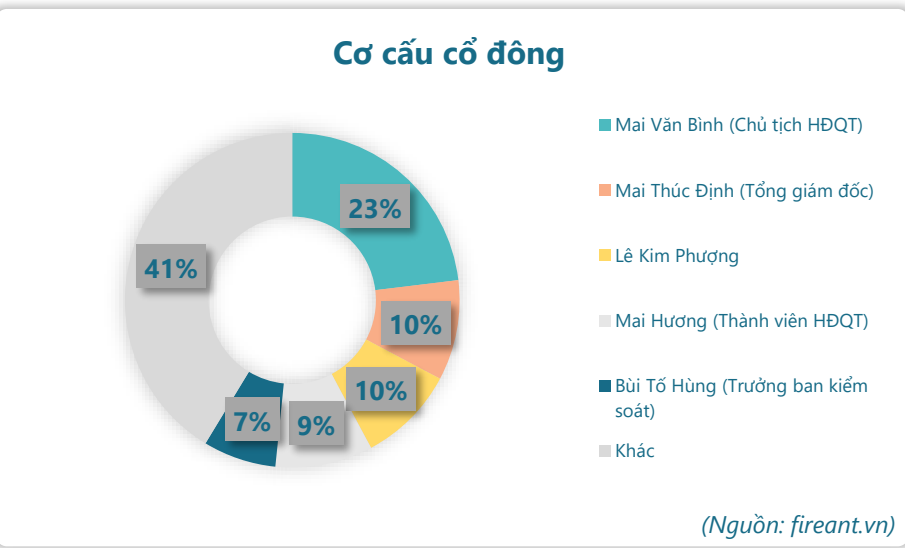
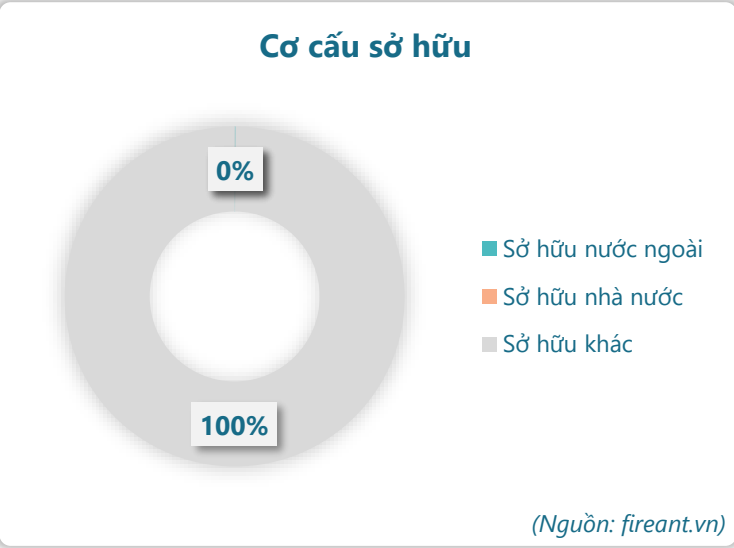
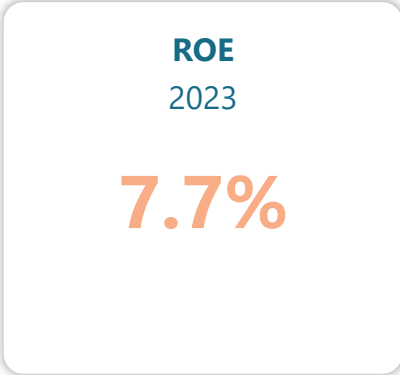
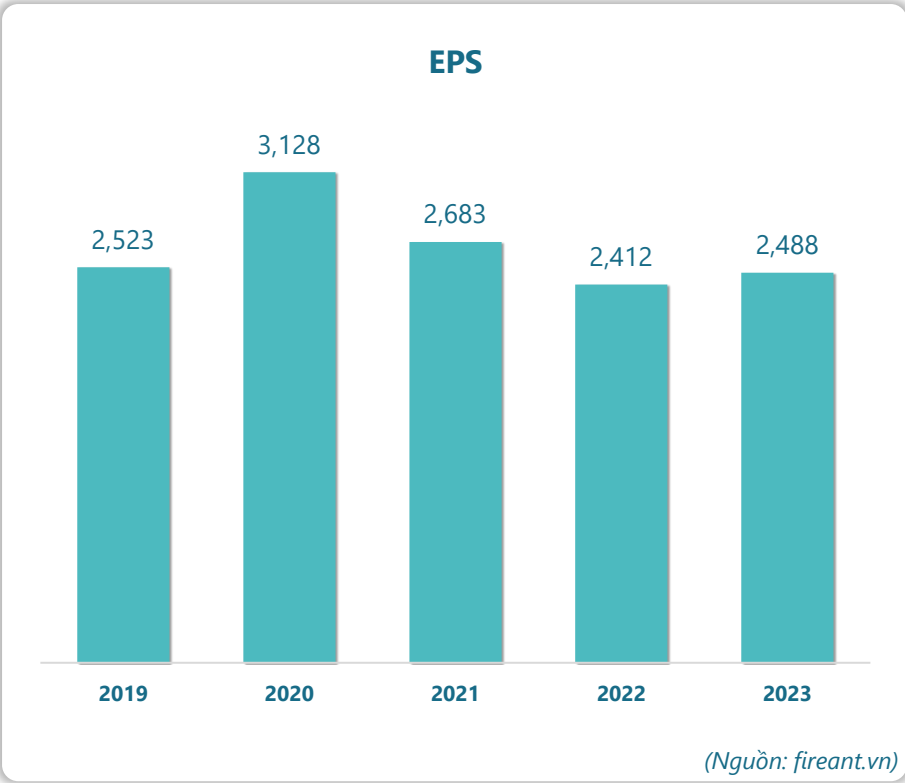
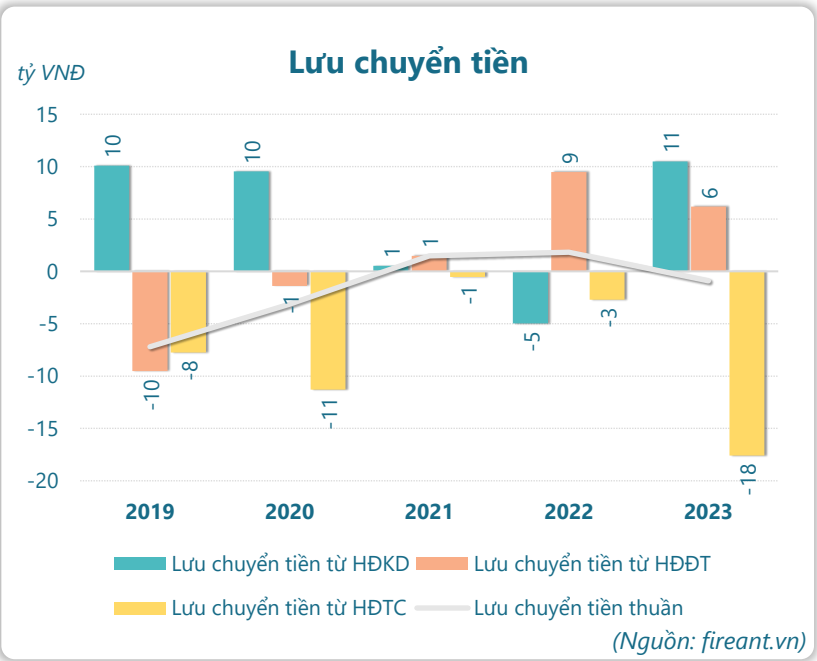
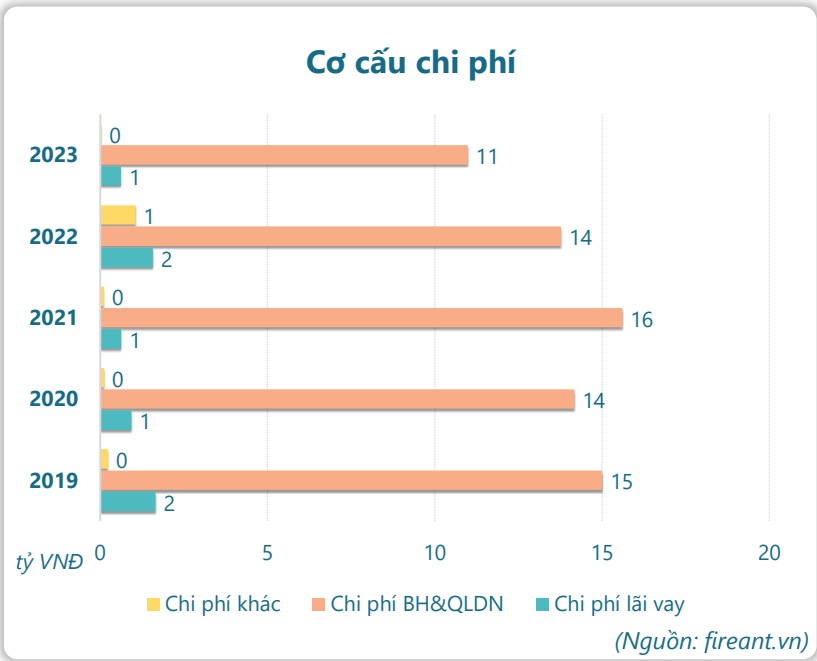
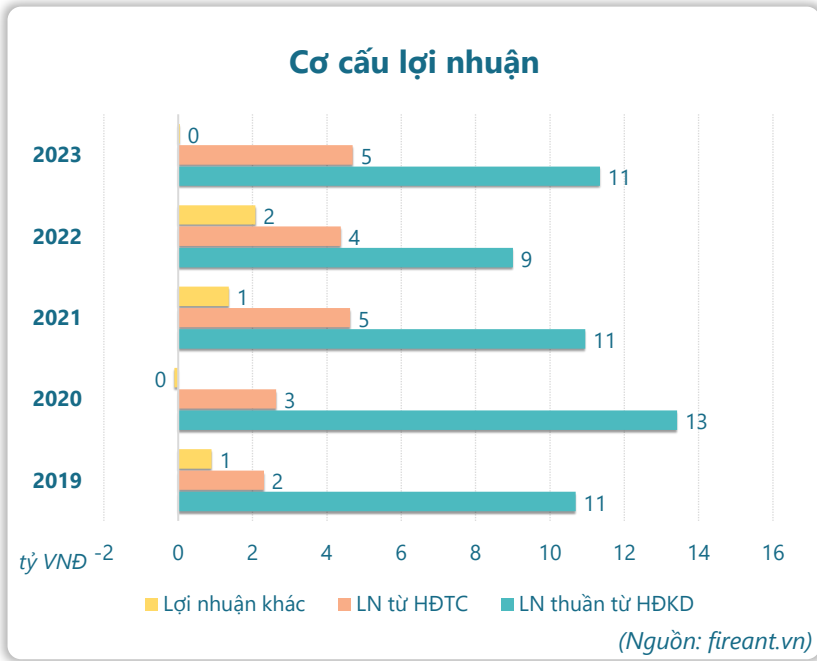
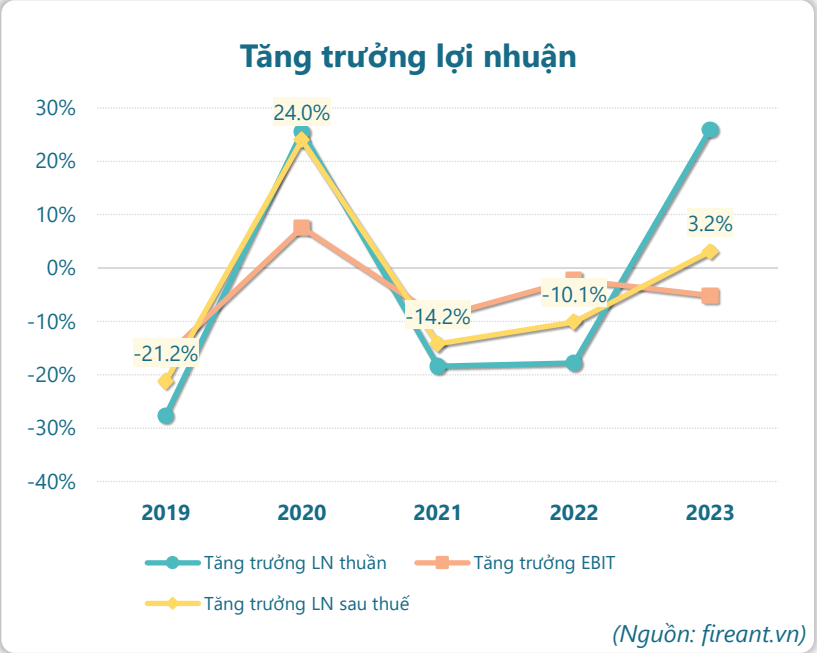
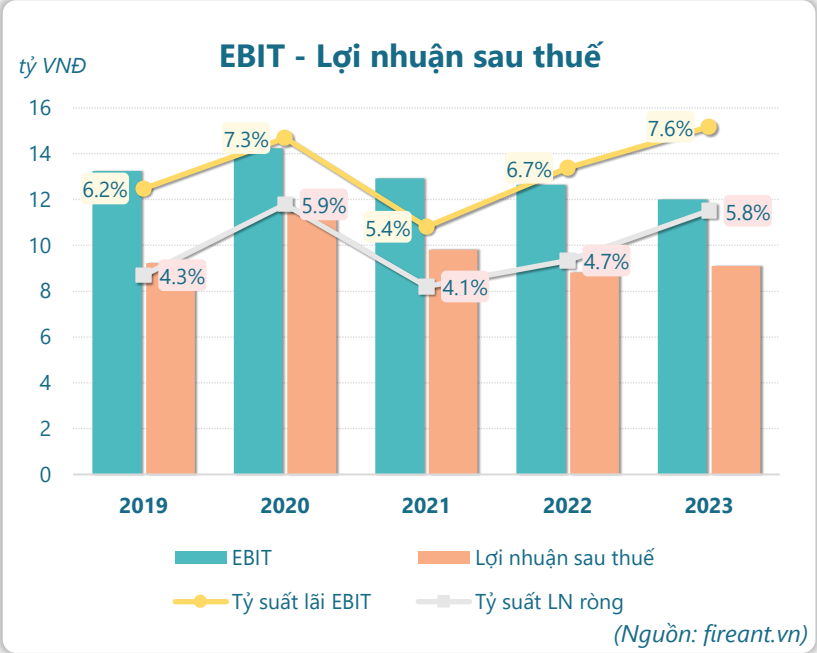
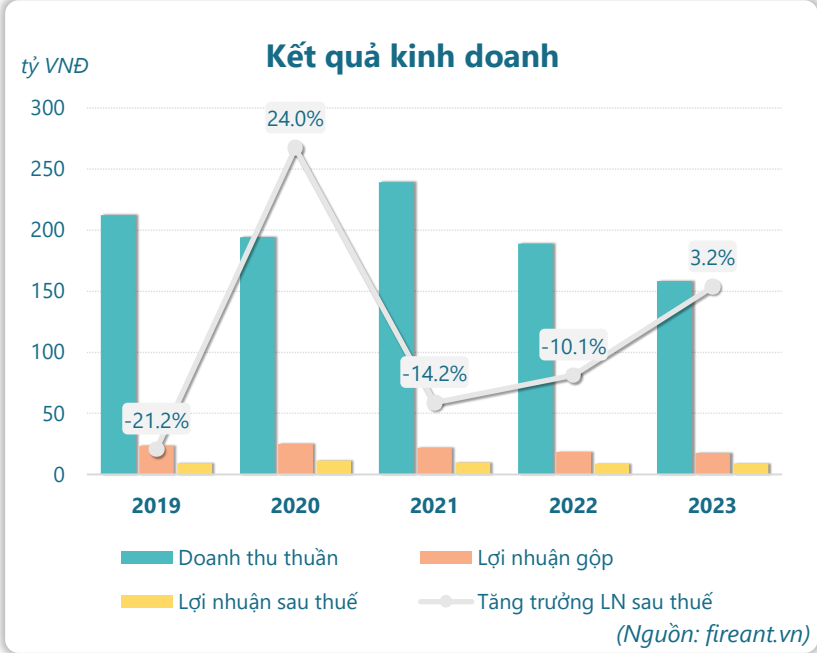


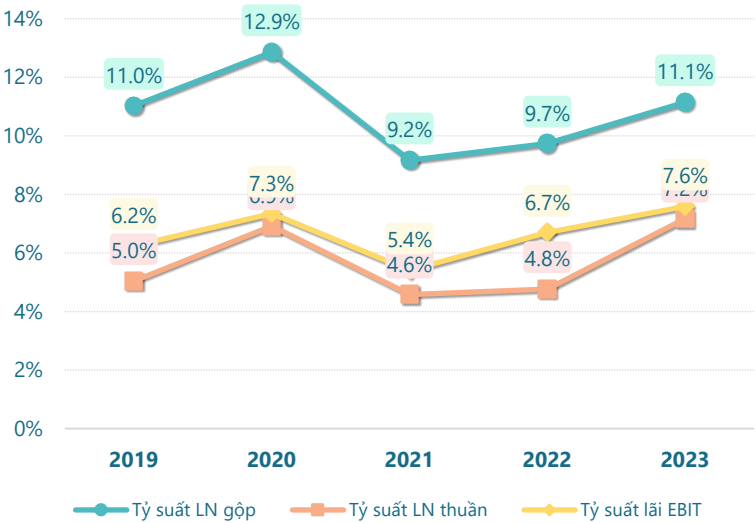
| | | | |
|------------|------------|---------|---------|
| Ngày | 17,100 VNĐ | | |
| 29/12/2023 | | | |
| Thay đổi | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng |
| | 6.2% | 9.4% | 9.4% |

| | |
|-----------------------|-----------------|
| Sàn giao dịch | UPCOM |
| Khoảng giá 52 tuần | 10,639 - 19,439 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ) | 63 |
| Số lượng CPLH (CP) | 3,657,200 |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | |
| Sở hữu nước ngoài | 0.1% |
| Beta | 0.42 |
| EPS | |
| P/E | |



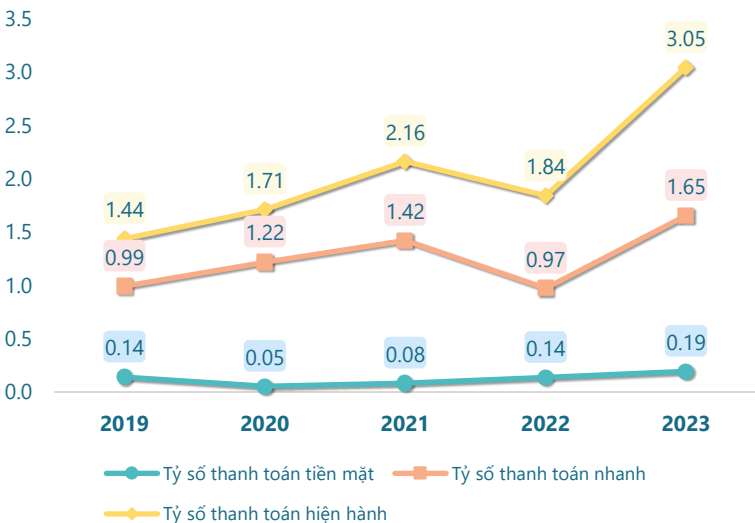


Tỷ suất lợi nhuận



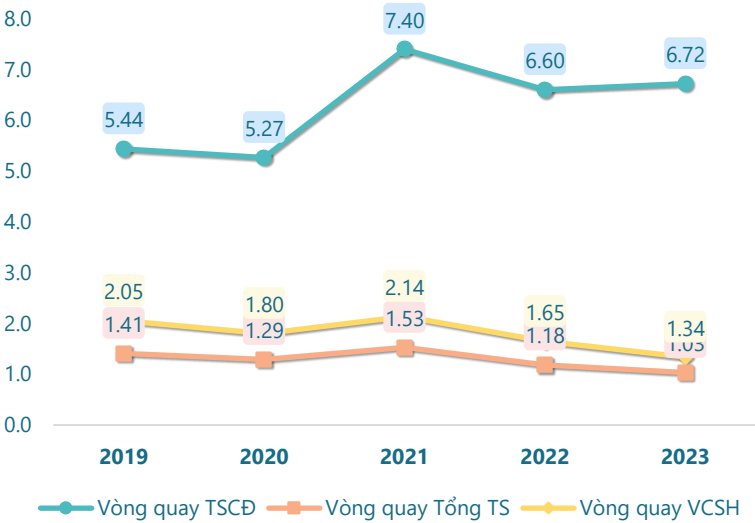
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



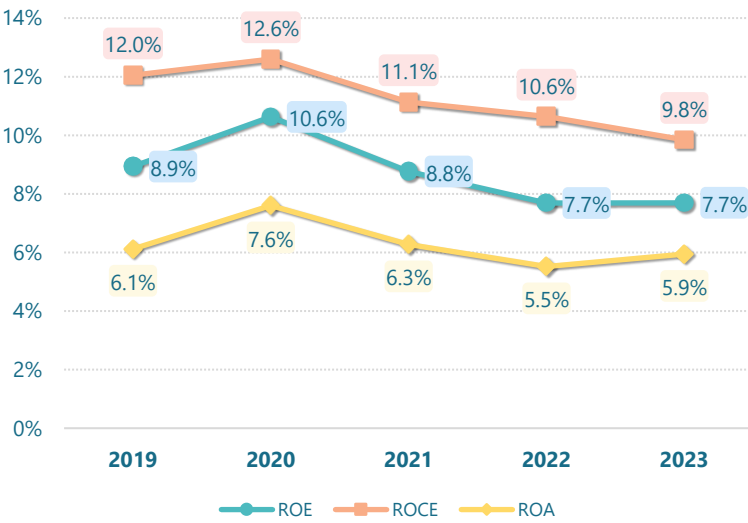
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



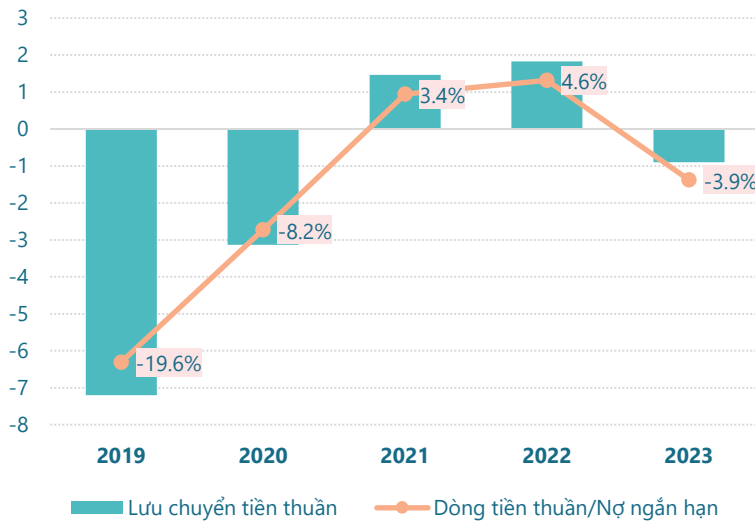
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



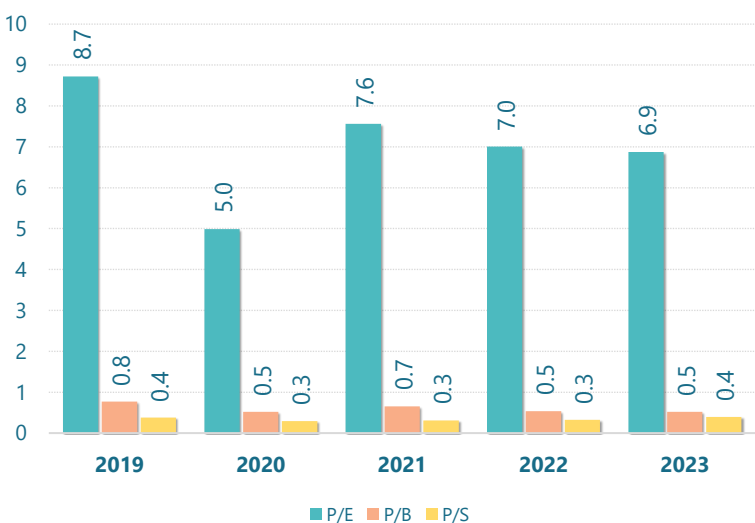
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)